

Bản án số: 185/2024/HS - ST
Ngày 30/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh

Ông Bùi Xuân Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2024/TLST- HS ngày 25/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

NÔNG VĂN C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/7/1970. Tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKKHKT: Tổ 14, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn S (đã chết) và con bà Hoàng Thị M. Bị cáo có vợ: Trần Thị M – Sinh năm 1971; Bị cáo có 03; con lớn nhất sinh năm 1988; con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 19/9/2024, Nông Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 24B1-557.88 từ nhà đến thành phố Lào Cai, theo quốc lộ 4D đi lên thị xã S, mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Trên đường đi Nông Văn C dùng điện thoại số 0948.603.755 gọi cho người phụ nữ tên là M, lưu trong danh bạ điện thoại của Nông Văn C là “Meo” số 0965436106 đặt vấn đề mua 700.000 đồng ma túy Heroine (Nông Văn C quen biết người phụ nữ tên “M” này cách đây

khoảng 3 năm từ những người nghiện khác, giới thiệu và đã nhiều lần gọi điện thoại cho “M” để mua ma túy Heroine để sử dụng), M đồng ý bán và hẹn Nông Văn C ở ngã ba đường xã T đi thị trấn S; Nông Văn C đi từ thị trấn S, thị xã S đến điểm hẹn. Đến nơi Nông Văn C thấy M đã đứng ở đó, Nông Văn C lấy 700.000 đồng đưa cho M, M một tay cầm tiền còn tay kia đưa cho Nông Văn C một gói bọc nilon, Nông Văn C cất giấu vào túi quần dài bên trái phía trước đang mặc, điều khiển xe mô tô về thành phố Lào Cai. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/9/2024, khi Nông Văn C đang dừng đỗ xe mô tô BKS 24B1-557.88 ở ven đường tỉnh lộ 156b thuộc tổ 4, phường D, thành phố Lào Cai (hướng thành phố Lào Cai đi huyện B) thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Công an phường D, thành phố Lào Cai yêu cầu kiểm tra, Nông Văn C khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác dẫn giải Nông Văn C cùng vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an phường D, thành phố Lào Cai để làm việc. Tại đây tổ công tác mời người chứng kiến kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần dài bên trái phía trước Nông Văn C đang mặc 01 gói nhỏ mở ra lần lượt là 01 lớp giấy mềm (loại giấy ăn), 01 lớp giấy, 01 lớp nilon, trong cùng là chất bột khô, màu trắng, vón cục. Nông Văn C khai nhận đây là gói ma túy Heroine của Nông Văn C, mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đúng quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Nông Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 24B1-557.88, số máy: HC12E-5513765, số khung: RLHHC12XDY513561 (xe đã qua sử dụng); 01 căn cước công dân mang tên Nông Văn C; 01 ví giả da màu đen (đã qua sử dụng); 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, số Imei 1: 862603069760112, bên trong lắp 02 thẻ sim có số thuê bao 0948.603.755 và 0983.826.967 (đã qua sử dụng) và 270.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn C tại tổ 14, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng).

Tại kết luận giám định về ma túy số 361/KL- GĐMT ngày 20/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,279 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số: 171/CT-VKS ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nông Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Văn C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 02(Hai) năm 09 (Chín) tháng đến

03(Ba) năm 02(Hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,214 (một phẩy hai trăm mười bốn) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nông Văn C tại tổ 4, phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 19/9/2024”; 01 ví giả da màu đen (đã qua sử dụng); 01 kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng) tạm giữ của Nông Văn C.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01điện thoại di động, nhãn hiệu Vi vo, số Imei 1: 862603069760112, kèm 02 thẻ sim (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Nông Văn C.

Tạm giữ số tiền 200.000đồng trong số tiền 270.000đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nông Văn C để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 70.000đồng trả lại cho bị cáo. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản giữa Cơ quan điều tra và Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 15/11/2024).

Trả lại cho bị cáo Nông Văn C 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nông Văn C; 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Văn C.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn C khai nhận: Ngày 19/9/2024 bị cáo Nông Văn C đã đi mua 1,279 (Một phẩy hai trăm bảy mươi chín) gam Heroine với giá 700.000 đồng. Mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám

định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 1,279 (Một phẩy hai trăm bảy mươi chín) gam chất ma túy Heroine của bị cáo đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Nông Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Số lượng mẫu 1,279 (Một phẩy hai trăm bảy mươi chín) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,065 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 1,214 (Một phẩy hai trăm mười bốn) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ và 01 ví giả da màu đen (đã qua sử dụng); 01 kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng) là công cụ bị cáo phạm tội. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vi vo, số Imei 1: 862603069760112, kèm 02 thẻ sim (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Nông Văn C. Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000đồng trong số tiền 270.000đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nông Văn C. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 70.000đồng trả lại cho bị cáo

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nông Văn C và 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Văn C của bị cáo Nông Văn C. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành làm việc với Vàng Thị M (sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã Tả Van, thị xã S, tỉnh Lào Cai) nhưng Vàng Thị M khai không quen biết

và chưa gặp mặt bị cáo Nông Văn C lần nào, không có hành vi gì liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 10/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai cho Vàng Thị M và bị cáo Nông Văn C đối chất về nội dung này, tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo Nông Văn C, không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định việc Vàng Thị M đã bán ma túy cho bị cáo Nông Văn C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không có căn cứ xử lý đối với Vàng Thị M.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Nông Văn C 02(Hai) năm 09(Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/9/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,214 (một phẩy hai trăm mười bốn) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nông Văn C tại tổ 4, phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 19/9/2024”; 01 ví giả da màu đen (đã qua sử dụng); 01 kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng) tạm giữ của Nông Văn C.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01điện thoại di động, nhãn hiệu Vi vo, số Imei 1: 862603069760112, kèm 02 thẻ sim (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Nông Văn C.

Tạm giữ số tiền 200.000đồng trong số tiền 270.000đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nông Văn C để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 70.000đồng trả lại cho bị cáo. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản giữa Cơ quan điều tra và Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 15/11/2024).

Trả lại cho bị cáo Nông Văn C 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nông Văn C; 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Văn C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 27/12/2024).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP; Trại giam;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- Sở tư pháp;
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng